

Bản án số: 09/2019/HS-PT
Ngày 17-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn;

Ông Chu Long Kiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 174/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Mè Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Mè Văn H, sinh ngày 05/7/1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mè Văn V và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Minh T1 và 01 con; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Mè Văn H: Ông Hoàng Văn L - Luật sư Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phùng Đức P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 01/7/2018 Mè Văn H gọi điện cho Út (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp để sử

dụng. Út hện Mè Văn H đến gốc thị ở xã H1, huyện H2, tỉnh Lạng Sơn đợi sẽ có Mai Văn T3 mang ma túy đến. Mè Văn H đợi ở gốc thị khoảng 10 phút thì Mai Văn T3 đến, Mè Văn H đưa cho Mai Văn T3 500.000 đồng, Mai Văn T3 giao cho Mè Văn H 01 túi ma túy. Đến 22 giờ cùng ngày, Phùng Đức P gọi điện báo Mè Văn H bán cho 500.000 đồng ma túy và hện Mè Văn H mang lên cầu C. Khi đến chỗ hện, Phùng Đức P đưa cho Mè Văn H 480.000 đồng, Mè Văn H giao túi ma túy cho Phùng Đức P, Phùng Đức P mang ma túy về nhà và đã sử dụng hết.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/7/2018, Mè Văn H điều khiển xe mô tô đi từ nhà vợ về nhà. Trên đường đi Mè Văn H rẽ vào khu vực thôn M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một nam thanh niên tên Hiệp (không biết họ, địa chỉ cụ thể) và mua với Hiệp 01 gói ma túy giá 500.000 đồng rồi đi ra đoạn đường rẽ vào đường cao tốc mới đang thi công gần đó, lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại Mè Văn H cất vào cốp xe mô tô rồi đi về quán internet để chơi điện tử. Đến khoảng 06 giờ ngày 09/7/2018, Mè Văn H mượn điện thoại của một nam thanh niên không quen biết gọi cho Phùng Đức P, qua nói chuyện Phùng Đức P hỏi Mè Văn H có ma túy đá không bán cho Phùng Đức P 500.000 đồng, Mè Văn H bảo có. Phùng Đức P hẹn Mè Văn H khi nào Phùng Đức P gọi lại thì mang ma túy đến khu vực mỏ nước thuộc thôn A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến hơn 09 giờ cùng ngày thì Phùng Đức P gọi lại, Mè Văn H lấy túi ma túy đang để trong cốp xe mô tô cho vào khe giữa vỏ chai nước và nilon nhãn mác lavie rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn, Mè Văn H đặt vỏ chai nước có túi ma túy cách chỗ Mè Văn H đứng khoảng 03 mét. Khoảng 10 phút sau Phùng Đức P đến và đưa cho Mè Văn H 500.000 đồng, Mè Văn H cầm tiền cất vào túi quần đằng sau đang mặc rồi chỉ cho Phùng Đức P lấy ma túy ở vỏ chai nước gần đó. Khi Phùng Đức P lấy được túi ma túy thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 273/KL-PC54 ngày 09/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,069 gam.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Mè Văn H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, 50; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Mè Văn H 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/7/2018.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định ngày 03/12/2018 bị cáo Mè Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mè Văn H giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Đơn kháng cáo của bị cáo được viết trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Về nội dung kháng cáo: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) năm tù giam là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới phục vụ cho việc kháng cáo của mình, không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội, cho rằng chỉ được bán ma túy cho Phùng Đức P 01 lần. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận về tội danh của Kiểm sát viên. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người làm chứng đều khai nhận được mua bán ma túy với nhau 01 lần, do vậy bị cáo bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về làm người có ích cho gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận được mua bán ma túy với Phùng Đức P 02 lần, vào các ngày 01/7/2018 và ngày 09/7/2018. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Mè Văn H lại phủ nhận toàn bộ, bị cáo cho rằng chỉ được mua bán với Phùng Đức P 01 lần, sau khi Hội đồng xét xử phúc thẩm phân tích giải thích bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo Mè Văn H là người nghiện chất ma túy, thường phải mua ma túy Methamphetamine về sử dụng. Ngày 09/07/2018, Mè Văn H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Phùng Đức P; vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 09/7/2018 tại khu vực mỏ nước thuộc thôn A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, trong lúc Mè Văn H đang bán ma túy cho Phùng Đức P với giá 500.000 đồng thì bị Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm xử phạt bị cáo về Tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Việc mua bán, tàng trữ sử dụng ma túy không những gây tác hại rất nghiêm trọng cho sức khỏe,

nhân cách của con người mà còn gây thiệt hại về kinh tế của gia đình và xã hội, là nguyên nhân và mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, các vấn đề mâu thuẫn giữa người làm chứng và bị cáo đã được làm rõ, bị cáo không lý giải được và còn nại ra là do bị Cán bộ điều tra ép cung và đánh đập, sau khi phân tích, giải thích bị cáo không có ý kiến gì, mà thừa nhận bị xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo chỉ kháng cáo bị xét xử theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như vậy là quá nặng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng các Điều luật để quy kết trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo quanh co, không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo không thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, mà quanh co, chối tội cho rằng chỉ phạm tội theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì lẽ đó, không có căn cứ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[3] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn là không có căn cứ, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về vật chứng, án phí không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mè Văn H, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Mè Văn H 08 (tám) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/7/2018.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Mè Văn H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/01/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến